

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày 27-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thái Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sơn;

Bà Tăng Thị Bạch Vân;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Trương Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1992 tại Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là Ấp D xã E, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn *Lớp 6/12*; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: *Không có*; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có vợ và chưa có con; Tiền án: không, Tiền sự: không. Về nhân thân: Bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” theo Quyết định số 310/QĐ, tuy nhiên H chưa nhận được Quyết định, kết quả tra cứu chỉ ghi nhận Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng có lập danh chỉ bản số 779 về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” chưa thể hiện hành thức xử phạt cụ thể. Ngày 10/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện C Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 16/2019/QĐ-TA. Ngày 24/5/2021 được miễn chấp hành thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại. Bị cáo Nguyễn Văn H bị tạm giữ từ ngày 15/4/2025 đến ngày 18/4/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

Người làm chứng:

1. Bà Trần Mỹ H1, sinh ngày 01/01/1978. Địa chỉ: Ấp Hòa Quới, xã E1,

thành phố Cần Thơ (có mặt).

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh ngày 01/01/1975. Địa chỉ: Ấp N, xã E1, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị M, sinh ngày 01/01/1973. Địa chỉ: Ấp D xã E, thành phố Cần Thơ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/4/2025, Công an thị trấn E1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là Công an xã E1, thành phố Cần Thơ) tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS trên xe có 02 đối tượng đang lưu thông trên không đội mũ bảo hiểm nên lực lượng tuần tra ra hiệu dừng xe nhưng đối tượng (xác định được đối tượng ngồi phía sau tên Nguyễn Văn H còn đối tượng ngồi trước điều khiển xe tên L) không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. Sau khi chạy được một đoạn thì đối tượng ngồi phía sau nhảy xuống xe chạy cất giấu ma túy dưới gốc cây chuối thì bị lực lượng công an phát hiện. Quá trình điều tra, đối tượng Nguyễn Văn H khai nhận:

Khoảng 13 giờ 20 phút, ngày 15/4/2025 Nguyễn Văn H đang ở nhà, bạn của H tên L (chưa làm việc được nhà ở xã E1, thành phố Cần Thơ), chạy xe mô tô hiệu SIRIUS đến, nhờ sửa máy cắt cỏ và được Nguyễn Văn H đồng ý. Trong lúc đang sửa máy cắt cỏ, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn H nói với L “kiểm đồ về chơi mới sửa nổi” tức là Nguyễn Văn H kêu L mua ma túy về sử dụng. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn H đi mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực thị trấn M, huyện T, tỉnh Hậu Giang (nay là xã G, thành phố Cần Thơ) gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân), L dừng xe lại rồi L lấy ra 200.000 đồng đưa cho H để mua ma túy. H lấy 200.000 đồng của L rồi đưa cho người phụ nữ rồi người phụ nữ này đưa cho H một gói nilong được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, được dán dính trong một tờ tiền 1.000 đồng, kèm theo 50.000 đồng tiền thối lại. H nhận gói nilong và tiền do người phụ nữ đưa cầm trên tay rồi lên xe để L chở H về nhà, khi L và H về đến đoạn đường thuộc ấp N, thị trấn E1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp N, xã E1, thành phố Cần Thơ) thì gặp Công an thị trấn E1 ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, L không chấp hành tín hiệu mà điều khiển xe tiếp tục bỏ chạy, được một đoạn H nhảy xuống xe chạy và cất giấu ma túy dưới gốc cây chuối, thì bị Công an đến kiểm tra phát hiện một gói nilong màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy được dán dính vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng tiền Việt Nam, còn đối tượng L đã điều khiển xe mô tô bỏ trốn. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội tang, tạm giữ niêm phong đồ vật có liên quan, đưa về Cơ quan để điều tra làm rõ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Tại bản kết luận giám định số 43/KLMT-KTHS ngày 23/4/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng Kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1910 gam, loại

Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1634 gam, loại Methamphetamine.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng (nay là Công an thành phố Cần Thơ) đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ và chuyển tạm giam cho đến nay. (Bút lục 21-23; 25-27; 53-73; 79; 84- 87; 98-101; 103-113; 116-138);

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng đã thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đã giám định là ma túy, hoàn lại sau giám định là 0,1634 gam được dán dính vào tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng bằng một đoạn băng keo.

- Tiền Việt Nam 139.000 đồng (một trăm ba mươi chín nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra thành phố Cần Thơ đã ban hành quyết định truy tìm người số 9393/QĐ-CSMT ngày 05/9/2025 đối với Nguyễn Thành L để phục vụ công tác điều tra cũng như ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 9614/QĐ-CSMT ngày 10/9/2025 về việc tách hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với đối tượng tên L đồng phạm với Nguyễn Văn H vào ngày 15/4/2025 tại ấp N, xã E1, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã E1, thành phố Cần Thơ) để xác minh, điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 13/CT-VKS-KV10 ngày 29/9/2025 đã truy tố Nguyễn Văn H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra cũng như Cáo trạng đã nêu. Thống nhất với tội danh và đề nghị xử nhẹ cho bị cáo được sớm về chăm sóc cho gia đình và mẹ già. Ngoài ra bị cáo xác định vào ngày 15/4/2025, đối tượng tên L đã đưa cho bị cáo số tiền 200.000 đồng là nhằm để mua ma túy về sử dụng. Sau khi đã mua hết 150.000 đồng thì 50.000 đồng còn lại được trả công để bị cáo sửa máy cắt cỏ cho L. Do đó tổng số tiền có trong người bị cáo đã bị tạm giữ là 139.000 đồng.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ vẫn giữ nguyên bản cáo trạng về việc đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt tù 02 năm 06 tháng đến 3 năm 06 tháng tù.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a và c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đã giám định là ma túy, hoàn lại sau giám định là 0,1634 gam; Tịch thu sung quỹ từ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng bằng một đoạn băng keo vào túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; Hoàn trả cho bị cáo số tiền 139.000 đồng (một trăm ba mươi chín nghìn đồng) và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn H: thống nhất và không có ý kiến tranh luận

- Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H: Mong được Hội đồng xét xử xử nhẹ để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xét xử vắng mặt: Đối với người làm chứng ông Nguyễn Thanh T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Hội đồng xét xử nhận thấy, quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi của bị cáo: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy: bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/4/2025; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 15/4/2025; biên bản khám nghiệm hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 15/4/2025; Biên bản kiểm tra hiện trường ngày 15/4/2025; Kết luận giám định số 43/KLMT-KTHS ngày 23/4/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng cũng như phù hợp chứng cứ thu được tại hiện trường và phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với vật chứng đã thu được, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Vào lúc 14 giờ 10 phút ngày 15/4/2025 tại ấp N, thị trấn E1, huyện C,

tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp N, xã E1, thành phố Cần Thơ) Nguyễn Văn H được 01 đối tượng tên L (chưa làm việc được) chở trên xe mô tô hiệu SIRIUS, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1910 gam (khối lượng còn lại sau giám định là 0,1634 gam), loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi trên của Nguyễn Văn H là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Văn H là người có năng lực trách nhiệm hình sự (đủ tuổi và có năng lực hành vi dân sự). Do đó hành vi của Nguyễn Văn H có đủ yếu tố cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3.3] Trong phần tranh luận, sau khi Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Cần Thơ đề nghị mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 3 năm 06 tháng tù. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo: xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bên cạnh đó cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo Nguyễn Văn H để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 310/QĐ, tuy nhiên H chưa nhận được Quyết định, kết quả tra cứu chỉ ghi nhận Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng có lập danh chỉ bản số 779 về hành vi Gây rối trật tự công cộng chưa thể hiện hình thức xử phạt cụ thể. Bị Tòa án nhân dân huyện C Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 16/2019/QĐ-TA 10/9/2019.

[3.4] Do đó cần áp dụng mức hình phạt ở đầu khung theo đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Các vật chứng trong quá trình điều tra đã thu giữ và hiện nay đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quản lý gồm: 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đã giám định là ma túy, hoàn lại sau giám định là 0,1634 gam được dán dính vào tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng bằng một đoạn băng keo; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh đen, đã qua sử dụng. Xét thấy, đối với 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đã giám định là ma túy, hoàn lại sau giám định là 0,1634 gam đây là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng như thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy là cần thiết.

[4.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh đen, đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam 139.000 đồng (một trăm ba mươi chín

ng nghìn đồng) được xác định là tài sản của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[4.3] Đối với số tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng (bị dán vào túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đã giám định là ma túy, hoàn lại sau giám định là 0,1634 gam), Hội đồng xét xử xác định đây là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước là cần thiết.

[4.4] Về các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên L và các vấn đề khác cơ quan cảnh sát điều tra đang tiến hành các trình tự thủ tục truy tìm theo quy định vì vậy trong vụ án này không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ và phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện nên được chấp nhận. Ý kiến tranh luận của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: **02 (Hai) năm 06 (tháng) tù** thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/4/2025.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a và b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đã giám định là ma túy, hoàn lại sau giám định là 0,1634 gam.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng (được dán bằng một đoạn băng keo vào túi nylon trong suốt hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: Tiền Việt Nam 139.000 đồng (một trăm ba mươi chín nghìn đồng) đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sóc

Trăng nộp tại kho bạc nhà nước tỉnh Sóc Trăng theo giấy nộp tiền ngày 11/6/2025 vào số tài khoản 39490909943700000.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A15, màu xanh đen, đã qua sử dụng (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cần Thơ và Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo:

- Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

- TAND TP.Cần Thơ (P.GĐKT, TTr&THA);
- VKSND TP.Cần Thơ;
- VKSND khu vực 10 – Cần Thơ;
- Phòng HSNV- TP.Cần Thơ (PV06);
- Cơ quan THAHS - TP.Cần Thơ (PC10);
- Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thái Ngọc